

10 NĂM QUAN HỆ ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN TRUNG QUỐC - MÔNG CỔ (2014-2024)

★ NGÔ TUẤN THẮNG

★ TRẦN ĐĂNG KHOA

*Khoa Quốc tế học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Hà Nội*

● **Tóm tắt:** Mông Cổ và Trung Quốc có một mối quan hệ lịch sử đặc biệt, là một trong những mô hình tiêu biểu về mối quan hệ giữa nước lớn và nước nhỏ. Trải qua hơn một thập kỷ thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, Trung Quốc vẫn giữ vững vị thế đối tác quan trọng hàng đầu của Mông Cổ và Mông Cổ là quốc gia mang ý nghĩa địa chính trị to lớn trong chiến lược của Trung Quốc. Bài viết phân tích những thành tựu và thách thức trong hợp tác giữa hai quốc gia này trước những biến động của hệ thống quốc tế hiện nay.

● **Từ khóa:** Trung Quốc; Mông Cổ; đối tác chiến lược toàn diện; hợp tác.

Đặt vấn đề

Quan hệ giữa nước nhỏ và nước lớn đang là một trong những mô hình nghiên cứu tiêu biểu giai đoạn hậu Chiến tranh Lạnh. Lúc này trật tự thế giới chuyển từ lưỡng cực thành đa cực nhiều trung tâm, với xu thế chủ đạo là hòa bình và hợp tác. Đặc điểm này đồng nghĩa các nước lớn đã không còn giữ được khả năng áp đảo cứng rắn các nước nhỏ bằng ưu thế quân sự nữa, do yếu tố phụ thuộc ngày càng lớn giữa các quốc gia.

Bước vào thế kỷ XXI, sự mở rộng ảnh hưởng, tăng cường quyền lực bằng việc đặt mối quan hệ hợp tác với các quốc gia nhỏ là một trong những phương thức hiệu quả được sử dụng bởi các cường quốc trong quan hệ quốc tế đương đại.

Mông Cổ - Trung Quốc là trường hợp điển hình cho mẫu hình quan hệ nước nhỏ - nước lớn.

Điều này được khẳng định dựa trên sức mạnh tổng hợp quốc gia và những kết quả từ quá trình hợp tác song phương giữa hai nước Đông Bắc Á này khi họ đang có cấp độ quan hệ song phương cao nhất là Đối tác chiến lược toàn diện. Trung Quốc đã duy trì thế áp đảo, sức mạnh bất cân xứng đối với Mông Cổ, từ đó khiến quốc gia này trở nên phụ thuộc vào mối quan hệ song phương. Mặc dù chưa thoát ra khỏi sự phụ thuộc hoàn toàn vào Trung Quốc đặc biệt là lĩnh vực kinh tế, nhưng không thể phủ nhận Mông Cổ đang triển khai chiến lược cân bằng mềm và cùng hiệu quả trong mối quan hệ với Trung Quốc để gia tăng vị thế và bảo vệ an ninh quốc gia của mình trong hơn 10 năm qua.

Phương pháp nghiên cứu

Dựa trên các phương pháp nghiên cứu quan

hệ quốc tế như: phương pháp nghiên cứu tài liệu; phương pháp lịch sử; phương pháp phân tích nội dung; phương pháp phân tích sự kiện; phương pháp phân tích chính sách đối ngoại...; Bài viết tập trung phân tích về các chính sách, chiến lược cả hai nước đã phát triển và những điểm nổi bật trong quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực giữa hai nước kể từ khi nâng cấp lên quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện.

Mông Cổ chia sẻ đường biên giới trên đất liền dài nhất với Trung Quốc, trải dài từ Mãn Châu đến Tân Cương, không có tranh chấp hoặc vấn đề chưa được giải quyết và quan hệ song phương đạt nhiều tiến triển để thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện. Nhờ những nỗ lực chung của cả hai bên, quan hệ song phương giữa hai quốc gia đã phát triển nhanh chóng và ổn định trong thập kỷ qua.

1. Quan hệ chính trị - ngoại giao song phương giữa Mông Cổ - Trung Quốc

Trước khi thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, Trung Quốc và Mông Cổ đã trải qua một quá trình đầy biến động trong quan hệ song phương của hai quốc gia Đông Bắc Á.

Trong giai đoạn Chiến tranh Lạnh (1945-1991), Mông Cổ với những nỗ lực trước đây trong việc đấu tranh giành lại quyền độc lập và chủ quyền của mình dưới sự dẫn dắt của nhà cách mạng Jepsundamba Khutukhtu và sự hậu thuẫn của Liên Xô đã mở ra một giai đoạn quan hệ tương đối căng thẳng với Trung Quốc. Từ cuối thế kỷ 17 đến Cách mạng Tân Hợi năm 1911, Trung Quốc vốn đã xem Mông Cổ là một phần lãnh thổ của mình, đóng vai trò là một vùng đệm chiến lược, thành trì tự nhiên giúp Trung Quốc tránh khỏi những mâu thuẫn trực tiếp với Liên Xô.

Kể từ sau khi Mông Cổ tuyên bố độc lập, các nhà lãnh đạo Trung Quốc từ Tưởng Giới Thạch

của Trung Hoa dân quốc hay Mao Trạch Đông của Cộng hòa Nhân dân Trung Quốc đều thể hiện thái độ và mục tiêu khôi phục lại nguyên trạng. Cùng với những mục tiêu chiến lược của Liên Xô trong Chiến tranh Lạnh, Mông Cổ chưa thực sự bảo đảm được sự độc lập lâu dài của mình, luôn nằm trong vị trí của “vật trao đổi”. Nền độc lập của Mông Cổ chỉ được thực sự củng cố thông qua các thỏa thuận tại Hội nghị Yalta, nơi các nước phe Đồng minh nhất trí duy trì nguyên trạng lãnh thổ sau chiến tranh. Trong bối cảnh đó, Chính phủ Trung Hoa Dân Quốc, mặc dù tỏ ra miễn cưỡng, đã buộc phải thừa nhận nền độc lập của Mông Cổ như một điều kiện tiên quyết để tiến tới việc ký kết Hiệp ước Hữu nghị và Liên minh Trung - Xô vào tháng 8 năm 1945. Sau đó, hai quốc gia chính thức đặt quan hệ ngoại giao vào năm 1949 ngay sau khi cách mạng Cộng sản Trung Quốc thành công nhằm củng cố tiềm lực của phe Xã hội chủ nghĩa trong bối cảnh lưỡng cực của thế giới lúc bấy giờ⁽¹⁾.

Giai đoạn 1991 - 2014, tức giai đoạn hậu Chiến tranh Lạnh, khoảng trống quyền lực sau sự sụp đổ của Liên Xô đã tạo cơ hội cho Trung Quốc trở thành đối tác quan trọng nhất của Mông Cổ. Đây cũng là giai đoạn Mông Cổ theo đuổi chính sách đối ngoại “cân bằng” và “đa phương” để phòng ngừa nguy cơ đến từ sự phụ thuộc nặng nề vào Trung Quốc. Về bản chất, trong giai đoạn này, tiềm lực của Mông Cổ còn tương đối hạn chế, Trung Quốc cũng đang theo đuổi “Trỗi dậy hòa bình” trong khoảng thời gian này.

Đối với Trung Quốc, mục tiêu lớn nhất trên bàn cờ quốc tế của con rồng Đông Bắc Á hướng đến việc nâng vị thế của mình trở thành một cường quốc chủ chốt, có sức ảnh hưởng trong chính trị quốc tế. Mục tiêu này càng được cụ thể hóa khi Chủ tịch nước Tập Cận Bình lên nắm quyền từ năm 2012. Tại Mông Cổ, Trung Quốc

tìm thấy được hai yếu tố chính: (1) Trữ lượng khoáng sản phong phú; (2) Vị thế địa chiến lược quan trọng. Sự cạnh tranh của các cường quốc trong giai đoạn hiện tại trải dài trên nhiều lĩnh vực, trong đó bình diện khoa học công nghệ có sự chạy đua mạnh mẽ, Trung Quốc với tư cách là một trong những đầu tàu công nghệ trên thế giới, việc có thể tiếp cận với nguồn khoáng sản như than, đồng, vàng và đặc biệt là các nguyên tố đất hiếm của Mông Cổ sẽ tạo nguồn cung cấp đặc lực cho các ngành công nghiệp chế biến và sản xuất công nghệ cao, năng lượng sạch của Trung Quốc, giảm bớt sự phụ thuộc vào các thị trường khoáng sản khác. Ngoài ra, nhờ đặc điểm vị trí địa chiến lược của Mông Cổ, Trung Quốc được bảo đảm về an ninh về phía Bắc khi Mông Cổ có vị trí vùng đệm với Nga, tạo điều kiện kiểm soát vấn đề an ninh quốc gia.

Về phía Mông Cổ, trong quan hệ hợp tác với một trong những cường quốc hàng đầu thế giới, Mông Cổ vẫn có sự phụ thuộc vào đối tác thương mại hàng đầu của mình. Trung Quốc đang là nhà cung cấp các phương tiện, máy móc phục vụ cho quá trình phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa và công nghiệp hóa của Mông Cổ khi nội lực của quốc gia Đông Bắc Á này chưa thể tự đáp ứng hoàn toàn. Ngoài ra, quan hệ đối tác chặt chẽ với Trung Quốc góp phần củng cố an ninh và ổn định chính trị cho Mông Cổ. Sự tăng cường hợp tác toàn diện với một cường quốc hàng đầu thế giới có thể đem lại cho Mông Cổ những cơ hội tốt để phát triển và nâng cao vị thế, song song với những cơ hội Mông Cổ cũng có thể gặp những bất lợi trong quá trình hợp tác.

Dựa trên những lợi ích từ sự nhìn nhận của hai quốc gia có thể đạt được, cấp độ quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện đã được hình thành. Trong mười năm (2014 - 2024), quan hệ ngoại

giao giữa Trung Quốc và Mông Cổ đã trải qua một số dấu mốc nổi bật.

Hai nước đã duy trì tần suất trao đổi đoàn cấp cao đều đặn, góp phần thắt chặt niềm tin chính trị song phương. Ngày 21/08/2014, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình có chuyến thăm tới Mông Cổ nhân dịp kỷ niệm 65 năm đặt quan hệ ngoại giao của hai nước. Đây là chuyến thăm đầu tiên của một nguyên thủ Trung Quốc đến Mông Cổ trong vòng 11 năm và là chuyến công du nước ngoài thứ hai của ông Tập Cận Bình kể từ khi lên nắm quyền Chủ tịch nước hồi tháng 3/2013. Nhân dịp này, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình và Tổng thống Mông Cổ Elbegdorj nhất trí nâng cấp quan hệ song phương lên quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, kiên trì hữu nghị láng giềng tốt, giúp đỡ lẫn nhau, tăng cường tin cậy lẫn nhau và hợp tác sâu sắc hơn, cùng nhau viết nên chương lịch sử mới cho sự phát triển của quan hệ Trung Quốc - Mông Cổ.

Năm 2015 đánh dấu mốc mới trong quan hệ hai nước với sự gia nhập của Mông Cổ vào sáng kiến “Vành đai và Con đường” (BRI). Mông Cổ chính thức được đưa vào tầm nhìn BRI với tư cách là một trong sáu hành lang kinh tế. Các nhà lãnh đạo Trung Quốc và Nga đã tán thành việc sáp nhập BRI của Trung Quốc, Liên minh kinh tế Á - Âu của Nga và Con đường thảo nguyên của Mông Cổ.

Nhân dịp kỷ niệm 70 năm quan hệ ngoại giao, hai nước tăng cường hợp tác trên lĩnh vực văn hóa giáo dục, Đại sứ Trung Quốc tại Mông Cổ, ông Hình Hải Minh (2019)⁽²⁾ đã phát biểu “Chúng tôi sẽ tái hiện lại tình hữu nghị Trung Quốc - Mông Cổ thông qua hơn 20 hoạt động bao gồm biểu diễn văn hóa, triển lãm, trao đổi sách, xem phim và phim truyền hình và khám sức khỏe miễn phí theo chủ đề rộng hơn mang tên “Cảm nhận Trung Quốc” nhân kỷ niệm 70

năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Trung Quốc và Mông Cổ”.

Tháng 11/2022, Tổng thống Mông Cổ Ukhnaagiin Khurelsukh tới Trung Quốc. Đây là chuyến thăm đầu tiên của ông trên cương vị Tổng thống sau khi nhậm chức hồi tháng 6/2021. Trước chuyến thăm này, ông và Chủ tịch Tập Cận Bình từng gặp nhau tại U-dơ-bê-ki-xtan bên lề Hội nghị Thượng đỉnh Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO) hồi tháng 9/2022. Tổng thống Khurelsukh từng thăm chính thức Trung Quốc với tư cách là Thủ tướng vào năm 2018.

Năm 2024 là một năm đầy ý nghĩa với hai nước Đông Bắc Á, đánh dấu kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Trung Quốc và Mông Cổ, kỷ niệm 30 năm sửa đổi Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Trung Quốc và Mông Cổ và kỷ niệm 10 năm thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa hai nước. Thủ tướng Mông Cổ Oyun-Erdene Luvsannamsrai nhấn mạnh mối quan hệ đối tác truyền thống giữa Mông Cổ và Trung Quốc, ca ngợi sự tăng trưởng nhanh chóng và phát triển kinh tế của Trung Quốc như một cơ hội để hợp tác. Thủ tướng Oyun-Erdene cũng đề cập đến tầm quan trọng của “lòng tin tưởng lẫn nhau và mối quan hệ hữu nghị giữa hai nước”, nói rằng Trung Quốc và Mông Cổ “không nên lặp lại các sự kiện hiện tại của địa chính trị quốc tế”⁽³⁾.

Quan điểm về chính sách đối ngoại của Mông Cổ được xây dựng trên mục tiêu “cân bằng” và “đa phương”, vừa để duy trì tình hữu nghị với người láng giềng truyền thống Trung Quốc, đồng thời tăng cường sự độc lập, tránh phụ thuộc quá nhiều vào người hàng xóm này. Chính sách đối ngoại hữu hiệu nhất hiện nay của Mông Cổ vẫn duy trì để đối trọng với Trung Quốc là chính sách “Láng giềng thứ 3”. Thông qua đó, Mông Cổ mở

rộng hợp tác với các quốc gia châu Á, châu Âu, Bắc Mỹ và các khu vực khác, từ đó tạo ra một mạng lưới đối tác đa dạng và giúp cân bằng ảnh hưởng. Đa dạng hóa đối tác không chỉ giúp Mông Cổ tận dụng cơ hội đầu tư và thương mại từ nhiều nguồn khác nhau mà còn làm giảm tác động tiêu cực từ bất kỳ áp lực chính trị hay kinh tế nào có thể đến từ Trung Quốc.

2. Quan hệ kinh tế - thương mại song phương giữa Mông Cổ - Trung Quốc

Trung Quốc là đối tác thương mại hàng đầu của Mông Cổ, Mông Cổ cũng là nhân tố quan trọng trong các sáng kiến toàn cầu của Trung Quốc, sự hợp tác về lĩnh vực kinh tế - thương mại đem lại cho hai nước nhiều lợi ích.

Kể từ khi nâng cấp quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, giá trị xuất khẩu song phương giữa hai bên có sự thay đổi to lớn. Cụ thể, tổng kim ngạch thương mại giai đoạn 2014 - 2023 đạt khoảng 83,4 tỷ USD, tăng gấp 2.6 lần so với tổng kim ngạch 31,7 tỷ USD giai đoạn 2004 - 2013. Ngoài ra, tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm (CAGR) của kim ngạch thương mại giữa Mông Cổ và Trung Quốc trong giai đoạn 2004 - 2023 là 16,93%, một kết quả hết sức đáng nể trong nỗ lực hợp tác kinh tế thương mại giữa hai nước.

Để đạt được thành tựu trên, trong 10 năm quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện, Mông Cổ và Trung Quốc tích cực thúc đẩy các sự kiện xúc tiến hợp tác kinh tế - thương mại.

Năm 2015, Mông Cổ và Trung Quốc đã phê chuẩn Chương trình hợp tác kinh tế và thương mại trung hạn 5 năm. Việc thực hiện được thảo luận tại cuộc họp hai năm một lần của Ủy ban liên chính phủ Mông Cổ - Trung Quốc. Các cơ chế đã được thiết lập để giải quyết các vấn đề giữa các bộ, sở và cơ quan phụ trách cơ sở hạ tầng, khai khoáng, năng lượng, hải quan và thanh tra.

Bảng: Giá trị xuất khẩu và kim ngạch thương mại giữa Trung Quốc - Mông Cổ (2004 - 2023)

(Đơn vị: tỷ USD)

Năm	Giá trị xuất khẩu của Mông Cổ sang Trung Quốc	Giá trị xuất khẩu của Trung Quốc sang Mông Cổ	Kim ngạch thương mại
2004	0,407	0,233	0,64
2005	0,512	0,319	0,831
2006	1,05	0,433	1,483
2007	1,4	0,684	2,084
2008	1,42	0,908	2,328
2009	1,23	1,06	2,29
2010	2,3	1,45	3,75
2011	3,3	2,73	6,03
2012	3,46	2,65	6,11
2013	3,7	2,45	6,15
2014	5,07	2,22	7,29
2015	3,9	1,57	5,47
2016	3,88	0,989	4,896
2017	5,27	1,24	6,51
2018	6,51	1,64	8,15
2019	6,77	1,83	8,6
2020	5,49	1,62	7,11
2021	7,63	2,2	9,83
2022	10,6	2,89	13,49
2023	9,03	3,47	12,5

Nguồn: Dữ liệu được tác giả thu thập từ Statista.com và OEC.world USD)⁽⁴⁾

Năm 2019, trong khuôn khổ hợp tác BRI, hai nước ký Bản ghi nhớ hợp tác về phát triển hạ tầng giao thông và năng lượng nhằm triển khai nhiều dự án kết nối đường sắt, năng lượng và logistics. Trong đó, nổi bật là dự án đường sắt Tavan Tolgoi - Gashuun Sukhait dài 233 km đi vào hoạt động trong năm 2021, tuyến đường sắt Tavan Tolgoi có khả năng xuất khẩu từ 30 triệu đến 50 triệu tấn than sang Trung Quốc hàng năm.

Năm 2023, diễn đàn kinh tế Trung Quốc - Mông Cổ lần thứ 3 được tổ chức tại Bắc Kinh, với hơn 300 doanh nghiệp hai nước tham gia⁽⁵⁾,

tạo điều kiện thúc đẩy xúc tiến thương mại hai nước. Đây là điều kiện thuận lợi để Mông Cổ tìm kiếm các cơ hội kinh tế để phát triển nội lực quốc gia.

Đáng chú ý, vào tháng 11 năm 2024, cuộc gặp giữa Thủ tướng Mông Cổ Luvsannamsrain Oyun-Erdene và Thủ tướng Trung Quốc Lý Cường đã củng cố cam kết của Bắc Kinh và Ulanbaatar đối với CMREC. Mông Cổ có thể sẽ chịu áp lực ngày càng tăng để gắn bó sâu sắc hơn với Sáng kiến Con đường và Vành đai (BRI), từ đó có nguy cơ bị mắc kẹt trong các khoản nợ với Bắc Kinh.

Tính đến năm 2021, thương mại của Mông Cổ với Trung Quốc đạt 10,2 tỷ USD, chiếm 63,1% tổng kim ngạch thương mại của Mông Cổ. Trong đó, 82,7% là xuất khẩu sang Trung Quốc và 36,8% là nhập khẩu từ Trung Quốc⁽⁶⁾. Những kết quả này thể hiện vai trò to lớn của Trung Quốc đối với sự phát triển thương mại của Mông Cổ trong những năm gần đây.

Trong lĩnh vực hợp tác thương mại giữa hai nước, lĩnh vực khai thác khoáng sản và năng lượng sạch đang thể hiện sự nổi bật vượt trội trong giai đoạn hiện tại. Khoáng sản chiếm gần 90% kim ngạch xuất khẩu của Mông Cổ và xét đến vị trí địa lý, nguồn vốn hạn chế và thiếu cơ sở hạ tầng, hầu hết khoáng sản xuất khẩu đều được bán trực tiếp sang Trung Quốc sau khi chế biến trong nước ở mức tối thiểu. Điều này không chỉ cho thấy nhu cầu từ thị trường Trung Quốc cao mà tình trạng không giáp biên của Mông Cổ cùng với thế địa lý kìm kẹp Trung Quốc và Nga khiến việc xuất khẩu hàng hóa nặng sang các thị trường ngoài Trung Quốc và Nga trở nên bất khả thi về mặt tài chính và vật chất.

Nhìn vào số liệu thống kê giá trị xuất khẩu của hai nước, mặc dù Mông Cổ luôn giữ được trạng thái thặng dư trong cán cân thương mại

với Trung Quốc, trên thực tế đây là vấn đề tồn đọng Mông Cổ đang gặp phải trong quan hệ kinh tế thương mại với Trung Quốc. Trong năm 2023, Trung Quốc chiếm 84% xuất khẩu của Mông Cổ, trong đó 57% là than đá, 26% là quặng đồng và tinh quặng, 4% là quặng sắt và tinh quặng, tổng cộng là 10,6 tỷ đô la Mỹ. Trung Quốc cung cấp cho Mông Cổ hàng hóa trị giá 8,7 tỷ đô la Mỹ, trong đó 10% là xe tải, 7% là xe kéo và các bộ phận khác, 4% là điện và năng lượng, tổng cộng là 3 tỷ đô la Mỹ⁽⁷⁾. Các quốc gia ngoại biên thường gặp khó khăn trong việc thoát ra khỏi vòng luẩn quẩn phụ thuộc do nguồn lực và công nghệ bị hạn chế. Sự phụ thuộc này có thể ảnh hưởng đến chính sách phát triển của Mông Cổ, khi các quyết định về đầu tư, xuất khẩu khoáng sản và phát triển công nghiệp phải cân nhắc đến yêu cầu và lợi ích của Trung Quốc.

3. Quan hệ quốc phòng - an ninh song phương giữa Mông Cổ - Trung Quốc

Hai nước thường xuyên tổ chức các cuộc gặp gỡ, hội nghị và đối thoại song phương nhằm trao đổi quan điểm, chia sẻ thông tin về tình hình an ninh khu vực và các thách thức mới nổi. Mông Cổ và Trung Quốc đã nỗ lực xây dựng lòng tin và cơ chế xử lý khủng hoảng, đặc biệt trong bối cảnh thay đổi nhanh chóng của môi trường an ninh quốc tế.

Ngày 28/11/2022, trong chuyến thăm của Tổng thống Mông Cổ Khurelsukh tới Trung Quốc, ông đã có cuộc hội đàm với Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình. Theo các thông tin công khai của Bộ Ngoại giao Trung Quốc, Tổng thống Khurelsukh khẳng định Mông Cổ kiên quyết ủng hộ chính sách một Trung Quốc, chính sách này sẽ không bao giờ thay đổi. Đồng thời, thể hiện sự tích cực đối với “Sáng kiến phát triển toàn cầu” và “Sáng kiến An ninh toàn cầu” của

Trung Quốc là vì hòa bình và phát triển của nhân loại, Mông Cổ hoàn toàn ủng hộ các sáng kiến này. Lãnh đạo hai quốc gia Đông Bắc Á thể hiện sự đồng thuận trong các chính sách hợp tác giữa hai nước, giữa Sáng kiến “Vành đai và Con đường” và Sáng kiến “Con đường phát triển”, giữa Sáng kiến “Phát triển Toàn cầu” và Chính sách “Phục hồi mới” của Mông Cổ, và giữa chiến lược phát triển hai bước của Trung Quốc và chính sách phát triển dài hạn “Tầm nhìn 2050” của Mông Cổ.

Vào tháng 9 năm 2023, hai nước cũng có cuộc trao đổi ở Moscow giữa Vương Nghị, Ủy viên Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (CPC) kiêm lãnh đạo Văn phòng Ủy ban Đối ngoại CPC, cùng với Thư ký Hội đồng An ninh Quốc gia Mông Cổ Jadamba Enkhbayar. Đại diện hai bên tiếp tục nhấn mạnh tính đồng thuận trong hợp tác an ninh chính trị giữa hai nước, khẳng định rằng các chủ nghĩa đơn phương và chủ nghĩa bá quyền từ lâu đã lỗi thời và xu hướng hướng tới một thế giới đa cực là không thể ngăn cản; đồng thời lưu ý rằng ba yếu tố là chìa khóa cho nỗ lực đạt được hòa bình, an ninh và xây dựng một hệ thống đa cực bao gồm: (1) Bình đẳng, tất cả các quốc gia, dù lớn hay nhỏ, giàu hay nghèo, mạnh hay yếu, đều bình đẳng và có quyền phát triển; (2) Thứ hai là trật tự, hệ thống quốc tế với Liên hợp quốc là trung tâm phải được duy trì chung, các mục đích và nguyên tắc của Hiến chương Liên hợp quốc cũng như các chuẩn mực cơ bản được công nhận rộng rãi chi phối quan hệ quốc tế phải được tuân thủ chung; (3) Thứ ba là hợp tác, sự hiệp lực phải được hình thành thông qua sự đoàn kết và hợp tác để cùng nhau giải quyết các thách thức toàn cầu và xây dựng một cộng đồng có tương lai chung cho nhân loại. Trong quá trình gia tăng ảnh

hưởng, tăng cường vai trò trong quan hệ quốc tế, Trung Quốc đang thu hút thêm sự ủng hộ đến từ người hàng xóm, làm cơ sở để Trung Quốc triển khai các chính sách của mình.

Vào năm 2024, Trung Quốc và Mông Cổ đã tổ chức cuộc tập trận chung mang tên “Đối tác Thảo nguyên 2024”, diễn ra từ cuối tháng 4 đến cuối tháng 5 tại tỉnh Dornogovi, Mông Cổ, với sự tham gia của lực lượng cấp tiểu đoàn từ phía Trung Quốc. Mục tiêu của cuộc tập trận nhằm tăng cường lòng tin chiến lược, thúc đẩy hợp tác thực tiễn giữa hai quân đội, đồng thời, đóng góp tích cực vào hòa bình và ổn định khu vực trước bối cảnh các mối đe dọa an ninh phi truyền thống gia tăng, các lực lượng cực đoan, khủng bố và ly khai trong khu vực lân cận Trung Quốc liên tục gây rối, đe dọa an ninh chung của khu vực. Dưới sự chỉ đạo của lãnh đạo hai nước, cuộc tập trận này sẽ là nền tảng để bảo đảm hợp tác an ninh, thúc đẩy hợp tác toàn diện trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, sinh thái...

và trở thành hình mẫu quốc tế cho quan hệ láng giềng hòa bình, ổn định và phát triển.

Kết luận

Trong 10 năm qua, quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa Mông Cổ và Trung Quốc đã cho thấy tầm quan trọng của sự hợp tác đa chiều trên nhiều lĩnh vực. Qua đó, hai nước đã cùng nhau thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, cải thiện cơ sở hạ tầng, khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và mở rộng giao lưu văn hóa, từ đó tạo nền tảng vững chắc cho hội nhập quốc tế. Tổng thể, mỗi quan hệ 10 năm qua đã góp phần củng cố an ninh và ổn định khu vực, đồng thời mở ra nhiều triển vọng phát triển bền vững cho cả hai bên trong tương lai.

Mặc dù mỗi quan hệ này mang lại nhiều cơ hội phát triển, nhưng cũng đặt ra những thách thức, khi Mông Cổ cần cân bằng giữa việc tận dụng lợi ích kinh tế và bảo đảm độc lập trong chính sách đối ngoại trong bối cảnh áp lực địa chính trị từ các cường quốc khu vực ❖

(*) Bài viết thuộc Đề tài khoa học mã số Sv.2025.18, được tài trợ bởi Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

(1) Eric Her (1997), “The “Great game”: Mongolia between Russia and China”, Mongolian Journal of International Affairs, No.4, 1997, pp.62-69.

(2) China Daily (2025), “Events Celebrate 70th year of China-Mongolia relations”, tại: https://english.www.gov.cn/news/internationalexchanges/201909/04/content_WS5d6f161ac6d0c6695ff7fc11.html, truy cập ngày 03/02/2025.

(3) Bolor Lkhaajav (2024), “Mongolia and China Celebrate 75 Years of Partnership”, tại: <https://thediplomat.com/2024/10/mongolia-and-china-celebrate-75-years-of-partnership/>, truy cập ngày 03/02/2025.

(4) Dữ liệu được tác giả thu thập từ Statista.com và OEC.world

(5) Chi Jingyi (2025), “Mongolia Welcomes Chinese Firms to Invest, Do Business: PM”, tại: <https://www.globaltimes.cn/page/202306/1293429.shtml>, truy cập ngày 05/02/2025.

(6) World Bank (2021), “Mongolia Trade Summary 2021”, tại: <https://wits.worldbank.org/CountryProfile/en/>, truy cập ngày 06/3/2025.

(7) Enkhbat. S (2025), “Trade Turnover between Mongolia and China Exceeds USD 12.5 Billion”, tại: <https://montsame.mn/en/read/327602>, truy cập ngày 06/3/2025.